|  |  |
| --- | --- |
| **CHÍNH PHỦ --------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc ------------** |
| Số: 27/2009/NĐ-CP | *Hà Nội, ngày 19 tháng 03 năm 2009* |

**NGHỊ ĐỊNH**

SỬA ĐỔI, BỔ SUNG NGHỊ ĐỊNH SỐ 107/2004/NĐ-CP NGÀY 01 THÁNG 4 NĂM 2004 CỦA CHÍNH PHỦ QUY ĐỊNH SỐ LƯỢNG PHÓ CHỦ TỊCH VÀ CƠ CẤU THÀNH VIÊN ỦY BAN NHÂN DÂN CÁC CẤP

**CHÍNH PHỦ**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;*

*Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;*

*Căn cứ Nghị quyết số 26/2008/QH12 ngày 15 tháng 11 năm 2008 của Quốc hội khóa XII về thực hiện thí điểm không tổ chức Hội đồng nhân dân huyện, quận, phường;  
Căn cứ Nghị quyết số 724/2009/UBTVQH12 ngày 16 tháng 01 năm 2009 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về danh sách huyện, quận, phường của các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương thực hiện thí điểm không tổ chức Hội đồng nhân dân huyện, quận, phường;*

*Căn cứ Nghị quyết số 725/2009/UBTVQH12 ngày 16 tháng 01 năm 2009 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về điều chỉnh nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và quy định nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của Ủy ban nhân huyện, quận, phường nơi không tổ chức Hội đồng nhân dân huyện, quận, phường;  
Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Nội vụ,*

**NGHỊ ĐỊNH:**

**Điều 1.**Bổ sung Điều 9a sau Điều 9 của Nghị định số 107/2004/NĐ-CP ngày 01 tháng 04 năm 2004 của Chính phủ quy định số lượng Phó Chủ tịch và cơ cấu thành viên Ủy ban nhân dân các cấp đã được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 82/2008/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2008 như sau:

“**Điều 9a.** Ủy ban nhân dân huyện nơi thực hiện thí điểm không tổ chức Hội đồng nhân dân không thuộc diện quy định tại Điều 8 Nghị định này có 7 thành viên gồm 1 Chủ tịch, 3 Phó Chủ tịch và 3 Ủy viên. Căn cứ vào năng lực cán bộ, địa bàn quản lý và điều kiện thực tế của địa phương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện phân công nhiệm vụ đối với từng Phó Chủ tịch và Ủy viên Ủy ban nhân dân”.

**Điều 2. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành**

1. Nghị định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 04 năm 2009 đến khi kết thúc việc thí điểm không tổ chức Hội đồng nhân dân huyện, quận, phường.

2. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** - Ban Bí thư Trung ương Đảng; - Thủ tướng và các Phó Thủ tướng Chính phủ; - Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ; - VP BCĐ TW về phòng chống, chống tham nhũng; - HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW; - Văn phòng TW và các Ban của Đảng; - Văn phòng Chủ tịch nước; - Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội; - Văn phòng Quốc hội; - Tòa án nhân dân tối cao; - Viện kiểm sát nhân dân tối cao; - Kiểm toán Nhà nước; - Ủy ban giám sát tài chính Quốc gia; - Ngân hàng Chính sách Xã hội; - Ngân hàng Phát triển Việt Nam; - UBTW Mặt trận tổ quốc Việt Nam; - Các cơ quan Trung ương của các đoàn thể; - VPCP: BTCN, các PCN, Cổng TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo; - Lưu: Văn thư, TCCV (5b) | **TM. CHÍNH PHỦ THỦ TƯỚNG      Nguyễn Tấn Dũng** |